

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ XÂY DỰNG

Số: 6003 /SXD-QLN

V/v đề nghị được tiếp nhận tài sản
là trụ sở Khu B, cơ sở 2 Trường
Cao đẳng Việt Hàn tại phường
Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh (trước
đây là xã Đình Trì, thành phố Bắc
Giang, tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 7 năm 2026

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh;
- Trung tâm Thoát nước và xử lý nước thải.

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Phương án sắp xếp lại, xử lý đối với cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của Trường Cao đẳng Công nghệ Việt - Hàn, Bắc Giang;

Ngày 08/7/2026, Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 83/TTTN của Trung tâm Thoát nước và xử lý nước thải về việc đề nghị được xem xét giao cơ sở nhà, đất làm trụ sở làm việc và cơ sở hoạt động chuyên môn. Theo đó, Trung tâm Thoát nước và xử lý nước thải đề nghị được tiếp nhận tài sản là trụ sở Khu B, cơ sở 2 Trường Cao đẳng Việt Hàn tại phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh (trước đây là xã Đình Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang). Sau khi xem xét, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Về danh mục tài sản đề nghị tiếp nhận: trụ sở Khu B, cơ sở 2 Trường Cao đẳng Việt Hàn tại phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh, gồm:

- Diện tích đất: 16.826,9m² (Giấy chứng nhận QSD đất số: CI 008920, cấp ngày 08/9/2017; số vào sổ cấp GCN: CS 00526/Q01).

- Tài sản gắn liền với đất:

STT	Tên tài sản	Năm đưa vào sử dụng	Diện tích (m2)	Nguyên giá theo sổ sách kế toán (đồng)	Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán (đồng)	Ghi chú
-----	-------------	---------------------	----------------	--	---	---------

Tổng cộng (I+II)				12.838.226.588	5.177.291.389	
I	Nhà			9.555.794.700	4.696.904.375	
1	Nhà xưởng (g)	2005	1.378,34	632.918.000	0	
2	Nhà lớp học lý thuyết (b3)	1993	1.489,92	269.500.000	102.410.000	
3	Nhà xưởng thực hành (b2)	1975	529,3	227.900.000	4.558.000	
4	Nhà xưởng thực hành (b2)	1975	529,9	187.480.000	3.749.600	
5	Nhà xưởng thực hành (b3)	2005	1.280,7	1.695.332.000	1.051.105.840	
6	Nhà thư viện (b4)	2008	669	3.381.900.600	2.299.692.408	
7	Nhà ký túc xá (b2)	1984	381,7	236.266.000	0	
8	Nhà điều hành (b3)	2005	990,4	1.847.402.500	1.145.389.550	
9	Nhà kho (g)	2006	145,7	146.246.000	0	
10	Nhà văn hóa thể thao (g)	2006	332,8	539.872.500	0	
11	Nhà tập thể giáo viên	1975	131,5	38.000.000	0	
12	Nhà xe (s)	2004	65,9	27.258.000	0	
13	Nhà xe (s)	2019	368,6	269.862.000	89.998.977	
14	Nhà xe (s)		153,7			HS tự làm
15	Nhà bảo vệ	2010	22	55.857.100	0	
16	Nhà bảo vệ		16,8			
II	Vật kiến trúc và TS khác			3.282.431.888	480.387.014	
1	Cửa xếp, cửa sổ xưởng X2	2011		622.783.000	82.767.861	
2	Cải tạo nhà xưởng khu A	2014		312.477.000	104.054.841	
3	Cải tạo nhà A11	2003		31.999.000	0	
4	Sửa chữa nâng cấp nhà B6	2012		503.720.000	100.542.512	
5	Nâng cấp nhà lớp học C2, C3	2004		268.923.000	161.353.800	
6	Sân bê tông nhà C1 + giảng đường	2002		128.969.000	0	
7	Sân tập TDTT	2003		42.224.000	31.668.000	
8	Tường rào phía trước nhà điều hành và đường bê tông	2005		45.070.000	0	
9	Hàng rào	1998		114.043.888	0	
10	Sửa chữa tường rào nhà C2 và một số HM khác	2012		228.916.000	0	
11	Tường bao lối đi	2008		164.569.000	0	

12	Cải tạo tường + khu vườn hoa	2009		265.464.000		
13	Lát sân, xây tường rào	2008		443.741.000	0	
14	Hệ thống đường dây điện hạ thế	1980		5.838.000	0	
15	Hệ thống đường cấp nước sạch	2008		35.965.000	0	
16	Đường điện chiếu sáng	2006		67.730.000	0	

2. Về sự phù hợp của đề nghị tiếp nhận tài sản với quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng: Theo Báo cáo số 37/BC-TTTN ngày 08/7/2026 Trung tâm Thoát nước và xử lý nước thải đã tính toán đánh giá và phù hợp với tiêu chuẩn và định mức sử dụng.

3. Mục đích sử dụng tài sản sau khi tiếp nhận: Trụ sở làm việc của Trung tâm Thoát nước và xử lý nước thải.

Sở Xây dựng đề nghị Trung tâm Thoát nước và xử lý nước thải, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bắc Ninh tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính trình Chủ tịch UBND tỉnh điều chuyển tài sản trên theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLN.

**KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quốc Ân